

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 60/2020/TLST-VDS ngày 28 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông **Bùi Duy T**, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Ấp P, xã C, huyện G, tỉnh B.

- Chị **Nguyễn Thị Hồng C**, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Ấp P, xã C, huyện G, tỉnh B.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa ông Bùi Duy T và bà Nguyễn Thị Hồng C là hợp pháp. Quá trình chung sống do bất đồng về quan điểm, ông bà đã sống ly thân và bỏ mặc nhau, không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ và có yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con, về tài sản chung, nợ chung phù hợp với Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Ông Bùi Duy T và bà Nguyễn Thị Hồng C có 01 con chung tên Bùi Vĩnh N, sinh ngày 09/11/1995, hiện đã trưởng thành tự lao động sinh sống được.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Bùi Duy T và bà Nguyễn Thị Hồng C khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Bùi Duy T và bà Nguyễn Thị Hồng C phải chịu

300.000 đồng lệ phí Tòa án. Do ông bà thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng nên Tòa án ghi nhận và trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Duy T và bà Nguyễn Thị Hồng C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Bùi Duy T và bà Nguyễn Thị Hồng C có 01 con chung tên Bùi Vĩnh N, sinh ngày 09/11/1995, hiện đã trưởng thành tự lao động sinh sống được.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Bùi Duy T và bà Nguyễn Thị Hồng C khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án:

- Ông Bùi Duy T phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông T đã nộp là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 0000350 ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

- Bà Nguyễn Thị Hồng C phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà C đã nộp là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 0000349 ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Ủy ban nhân dân xã C;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Minh Tâm**